**CHỦ ĐỀ 9: HƯỚNG DẪN BÀI ĐỌC THÊM**

**LỜI TIỄN DẶN**

***(Trích Tiễn dặn người yêu – truyện thơ dân tộc Thái)***

1. **GỢI DẪN:**
2. ***Thể loại:*** Truyện thơ các dân tộc thiểu số:
* Là những sáng tác dân gian truyền miệng mang đậm bản sắc văn hóa, phong tục tập quán, phản ánh tâm hồn, tình cảm của đồng bào các dân tộc.
* Là sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa hai phương thức tự sự và trữ tình.
1. ***Tác phẩm:***
* Tiễn dặn người yêu (do Mặc Phi dịch) gồm 1846 câu thơ, là truyện thơ nổi tiếng của dân tộc Thái.
* Tác phẩm kể về tình yêu tha thiết của một đôi trai gái yêu nhau nhưng lại bị ngăn trở mà nguyên nhân là quan niệm lạc hậu về hôn nhân của người Thái xưa.
1. ***Đoạn trích:***
2. ***Tóm tắt:*** Đoạn trích gồm 2 phần, đều là 2 lời tiễn của chàng trai dành cho cô gái.
* Lời đầu là khi anh chạy theo tiễn cô về tận nhà chồng.
* Lời thứ 2 là khi anh chứng kiến cảnh cô bị nhà chồng đánh đập, hành hạ.
1. ***Giá trị:***
* Là đoạn thơ xúc động, tiêu biểu cho tác phẩm.
* Là lời tố cáo hiện thực gây gắt, thể hiện tấm lòng nhân đạo của các tác giả dân gian.
* Nghệ thuật miêu tả nội tâm đặc sắc.
1. ***Cách đọc:***
* Phần một: giọng đọc trầm lắng, quyến luyến.
* Phần hai: giọng đọc tha thiết, mãnh liệt.
1. **KIẾN THỨC CƠ BẢN:**
2. **PHẦN 1:**
3. ***Diễn biến tâm trạng của chàng trai:***
* 2 câu mở đầu: Tiếng lòng nghẹn ngào trước hiện thực trớ trêu “người đẹp anh yêu cất bước theo chồng”.
* Ước muốn cảm động: “xin nhủ đôi câu”; “được dặn đôi lời”

+ “kề vóc mảnh”; “ủ lấy hương người”

* Hành động săn sóc trìu mến, nhiệt thành, cao thượng:

+ “Con nhỏ hãy đưa anh ẵm”

+ “Bé xinh hãy đưa anh bồng”

* Tình cảm quyến luyến tha thiết.
* Chữ “chờ”, “đợi” trở đi trở lại thể hiện:

+ Thầm hi vọng

+ Buộc lòng chấp nhận tập tục.

* Khẳng định chờ đợi qua hình ảnh gần gủi, mộc mạc: “đợi tới tháng Năm lau nở”, “đợi mùa nước đổ cá về”, “đợi chim tăng ló hót gọi hè”.
* Thời gian chờ đợi được tính bằng mùa bằng vụ, thậm chí bằng cả đời người: “Không lấy được nhau mùa hạ, ta sẽ lấy nhau mùa đông”, “Không lấy được nhau thời trẻ, ta sẽ lấy nhau khi góa bụa về già” => Trước tình yêu thời gian trở nên vô nghĩa.
* ***Tiểu kết:*** Trong tâm trạng rối bời, đầy mâu thuẫn khi tiễn biệt người yêu về nhà chồng, chàng trai vẫn tha thiết khẳng định một tình yêu thủy chung son sắt, không thể phai nhạt, khẳng định một nguyện ước về tình yêu đôi lứa không thể chia lìa.
1. ***Diễn biến tâm trạng của cô gái.***
* Cô gái cố muốn níu kéo những giây phút cuối cùng còn được ở bên chàng trai:

+ “Vừa đi vừa ngoảnh lại”

+ Vừa đi vừa ngoái trông”

* Nỗi niềm dồn nén, bóp nghẹt con tim khiến chân bước trong thẫn thờ: “Chân bước xa lòng càng đau nhớ”.
* Các cụm từ: “tới rừng ớt”, “tới rừng cà”, “tới rừng lá ngón” kết hợp với các động từ: “chờ”, “đợi”, “ngóng”, “trông” => khắc họa con đường dài dằng dặc, xa nghìn trùng => lột tả tâm trạng dùng dằng, tủi khổ của cô gái bị ép duyên.
* Các hình ảnh “ớt” => “cà” => “lá ngón” trùng điệp, tăng tiến dần => gợi tả trạng thái cay đắng, bẽ bàng trong lòng cô gái.
1. **PHẦN 2:** Cử chỉ hàng động và tâm trạng của chàng trai lúc ở nhà chồng của người yêu
* Cử chỉ ân cần: + “anh chải đầu”

+ “anh búi tóc”

+ “anh sắc thuốc”

* Lời lay gọi ấm áp thiết tha: “Dây đi em, dậy đi em ơi!

Dậy rũ áo kẻo bọ

Dậy phủi áo kẻo lấm!”…

* Nỗi đau vùi của cô gái cũng được xoa dịu phần nào.
* Lời thơ vang lên những điệp khúc da diết thể hiện lời nguyện thề keo sơn gắn bó:

“Chết ba năm hình còn treo đó;

…

Chết thành hồn, chung một mái song song.”

“Lòng ta thương nhau trăm lớp nghìn trùng,

…

Người xiểm xui, không nghoảnh không nghe.”

1. **KẾT LUẬN:**

Những lời tiễn dặn của chàng trai thật tha thiết, nó ánh lên vẻ đẹp thiêng liêng bất diệt của tình yêu. Nó cũng là những lời phản kháng tập tục hôn nhân của người Thái ngày xưa.

Đoạn trích vừa có tính chất trữ tình tinh tế và đa dạng, vừa có tính chất tự sự tạo nên sức lôi cuốn mạnh mẽ.

“Tiễn dặn người yêu” xứng đáng là một trong những tác phẩm xuất sắc trong kho tàng thơ ca trữ tình của các dân tộc thiểu số.